TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2025/HS-ST
Ngày 31-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Phi

Ông Nguyễn Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Xuân M, sinh năm 2000, tại Phú Yên; Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là Thôn H, xã T, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân T và bà Lê Thị Kim Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/05/2025; có mặt.

- Bị hại: Ông Nông Thanh T1, sinh năm 1998; nơi thường trú: Làng T, xã T, huyện K, tỉnh Gia Lai (nay là xã T, tỉnh Gia Lai); chỗ ở hiện nay: Nhà Đ, đường D, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Xuân T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là thôn H, xã T, tỉnh Đắk Lắk).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Xuân M và Bùi Duy H1 (sinh năm: 1994, Nơi thường trú: Phường M, tỉnh Điện Biên) quen biết nhau trên mạng xã hội Facebook từ tháng 4/2025. M ở phòng trọ số C nhà T đường D, khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Vào khoảng 08 giờ ngày 29/4/2025, H1 dùng số điện thoại 0933.682.905 gọi điện thoại cho M đến quán cà phê đường DK12 thuộc khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). M chạy ra quán gặp H1 uống nước, trong lúc nói chuyện H1 nói với Mỹ "Nay thất nghiệp không có tiền tiêu xài", M nghe H1 nói thất nghiệp và M nói với H1 "Tôi cũng bị đuổi việc nghỉ làm mấy hôm nay không có tiền xài như ông", lúc này H1 nói với M tới nghỉ lễ 30/4 này Mỹ xem dãy trọ của M có người nào về quê chơi lễ khoá cửa phòng trọ không người trông coi thì M gọi cho H1 lên, H1 với M trộm tài sản bán kiếm tiền tiêu xài, M đồng ý.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày M đang ở phòng trọ thì nhìn thấy ông Nông Thanh T1 ở phòng số 3 của dãy trọ Đỗ Nam đón xe taxi đi về quê, phòng trọ không có người trông coi. M gọi điện thoại báo cho H1 biết. H1 hẹn khoảng 4-5 giờ sáng ngày 30/4/2025 H1 đến cùng M lấy trộm tài sản.

Khoảng 04 giờ, ngày 30/4/2025, H1 đến nhà trọ T3 gặp M bàn bạc về việc lấy trộm tài sản tại phòng số 03 nhà trọ Đ của ông T1. Sau đó, H1 kêu M ra trước dãy trọ cảnh giới cho H1 vào cắt ổ khoá phòng trọ lấy tài sản. Sau khi bẻ được khoá cửa phòng trọ số 3, H1 phát hiện có người đi làm về ra vào dãy trọ, H1 không lấy được tài sản nên H1 đi ra nói với M để tối quay lại lấy. Sau đó, M lấy xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51K1-5894 chở H1 đến quán cà phê đường NE8 thuộc khu phố C cho H1 uống nước còn Mỹ trở về phòng trọ của mình. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H1 trở lại phòng trọ của M kêu M đứng cảnh giới để H1 vào trong phòng trọ số 03 của ông T1 tìm tài sản để trộm. Sau đó H1 đi ra kêu M lấy xe mô tô biển số 51K1-5894 chở H1 ra đường để cho H1 đón xe G mang tài sản trộm được đi bán lấy tiền tiêu xài, M chở H1 ra đến ngã tư đường M - T cho H1 đón xe G về T. Khi ra đến ngã tư đường N H đưa cho M số tiền 500.000 đồng, H1 nói H1 lấy được 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo và 01 máy tính xách tay hiệu HP nên chia trước cho M số tiền 500.000 đồng nếu bán được nhiều tiền sẽ cho thêm, M đồng ý rồi điều khiển xe quay về phòng trọ.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, H1 gọi điện thoại cho M nói trong phòng trọ còn chiếc xe mô tô để gần sáng ngày 01/5/2025, H1 trở lại lấy trộm chiếc xe trên. Đến khoảng 04 giờ, ngày 01/5/2025, H1 tiếp tục trở lại phòng trọ của Mỹ kêu Mỹ ra đứng cảnh giới cho H1 lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 81H1-170.79 của ông T1. Sau khi trộm được xe mô tô H1 dẫn xe ra trước dãy trọ kêu M lấy xe mô tô Dream biển số 51K1-5894 của Mỹ đẩy xe H1 vừa trộm được đến đường H, hẻm Đ thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, tại đây H1 kêu Mỹ chạy về đi để H1 bán được xe rồi chia tiền cho M, sau đó M điều khiển xe mô tô trở về phòng trọ. Đến ngày 03/5/2025, ông T1 trở về, phát hiện phòng trọ của mình bị kẻ trộm bẻ khoá vào lấy trộm tài sản nên trình báo sự việc trên đến Công an phường T. Ông T1 trình báo mất các tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 81H1-170.79, 01 máy tính

xách tay nhãn hiệu Lenovo, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 và số tiền mặt khoảng 3.500.000 đồng bỏ trong 02 con heo đất trong phòng trọ.

Sau khi tiếp nhận tin báo Công an phường tiến hành xác minh vụ việc và trích xuất camera phát hiện M cùng H1 thực hiện nên lực lượng công an tiến hành bắt khẩn cấp Mỹ. Tại cơ quan điều tra, M khai nhận chỉ cảnh giới bên ngoài cho Bùi Duy H1 vào trộm tài sản nên chỉ nghe H1 báo lại H1 đã lấy trộm được 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, 01 máy tính xách tay hiệu HP và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 81H1-170.79.

Đối với Bùi Duy H1, sau khi lấy trộm xe mô tô biển số 81H1-170.79 H1 đem gửi ở nhà của chị Nguyễn Thị Út T2 (sinh năm: 2000, nơi thường trú: xã C, tỉnh An Giang) ở gần chỗ ở của H1 tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) sau đó bỏ đi đâu không rõ. Chị T2 không biết xe mô tô trên do H1 trộm cắp mà có.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 81H1-170.79, đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51K1-5894 mà Võ Xuân M dùng làm phương tiện phạm tội, do M cho bạn tên L (không rõ lai lịch) mượn nhưng chưa trả, hiện cơ quan không thu giữ được nên không tiến hành xử lý.

Đối với Bùi Duy H1, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn. Ngày 24/10/2025, Cơ quan điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định truy nã đối với bị can Bùi Duy H1.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 và số tiền mặt khoảng 3.500.000 đồng bỏ trong 02 con heo đất mà bị hại Nông Thanh T1 khai bị lấy trộm, hiện chưa làm việc được với bị can Bùi Duy H1 nên chưa có cơ sở xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung PEWCBIPEDA027145, số máy VDEJQ139FMB027145, hiện chưa làm việc được với bị can Bùi Duy H1 nên chưa có cơ sở xử lý.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Xuân M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Xuân M mức hình phạt từ 10 – 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26/5/2025, ông Võ Xuân T là cha của Võ Xuân M đã bồi thường cho bị hại Nông Thanh T1 số tiền 21.000.000 đồng. Cùng ngày, bị hại T1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Võ Xuân M.

- Về xử lý vật chứng: Đối với Biển số 81H1-170.79, đề nghị giao cho Công an tỉnh G xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đưa ra trong bản luận tội.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ kết luận: Vào ngày 30/4/2025 tại phòng số 03 nhà trọ Đỗ Nam thuộc khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh, Võ Xuân M có hành vi cảnh giới cho Bùi Duy H1 lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, trị giá 2.000.000 đồng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, trị giá 5.000.000 đồng của bị hại Nông Thanh T1. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng. Vào ngày 01/5/2025 tại phòng số 03 nhà trọ Đỗ Nam thuộc khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh, Võ Xuân M có hành vi cảnh giới cho Bùi Duy H1 lợi dụng bị hại Nông Thanh T1 đi vắng, không thể quản lý tài sản, lén lút cạy cửa lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 81H1-170.79, trị giá 8.000.000 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt là 15.000.000 đồng. Như vậy, Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Xuân M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và trật tự quản lý hành chính nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực

hiện. Bị cáo vừa là người khởi xướng, vừa chỉ địa điểm, cảnh giới cho Bùi Duy H1 lén lút vào phòng trọ của bị hại trộm tài sản. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về xâm phạm sở hữu nên cần xử lý bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt sau này, cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với Bùi Duy H1, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn. Ngày 24/10/2025, Cơ quan điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định truy nã đối với bị can Bùi Duy H1 là phù hợp.

[7] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51K1-5894 mà Võ Xuân M dùng làm phương tiện phạm tội, do M cho bạn tên L (không rõ lai lịch) mượn nhưng chưa trả, hiện cơ quan không thu giữ được nên không tiến hành xử lý.

[8] Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 và số tiền mặt khoảng 3.500.000 đồng bỏ trong 02 con heo đất mà bị hại Nông Thanh T1 khai bị lấy trộm, hiện chưa làm việc được với Bùi Duy H1 nên chưa có cơ sở xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 21.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với xe mô tô Sirius biển số 81H1-170.79 do bà Nông Thị Á (chị ruột bị hại) đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà Á xuất cảnh lao động từ tháng 9/2023 đến nay không về. Theo bị hại trình bày, bà Á giao xe trên cho bị hại quản lý, sử dụng. Nên sau này bị hại và bà Á có tranh chấp về xe trên thì giải quyết bằng vụ án khác.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung PEWCBIPEDA027145, số máy VDEJQ139FMB027145 không có biển số thu giữ tại nhà bà Nguyễn Thị Út T2 (do H1 gửi), quá trình điều tra xác định xe do ông Lê Trung K đứng tên chủ sở hữu, ông K đã bán lại cho người khác không nhớ rõ họ tên. Do chưa làm việc với Bùi Duy H1 nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục giữ để xử lý sau.

- Đối với Biển số 81H1-170.79 là biển số xe của bà Nông Thị Á nên giao cho Phòng C Công an tỉnh G xử lý theo thẩm quyền.

[11] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt, biện pháp tư pháp là có căn cứ nên chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Võ Xuân M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Võ Xuân M 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2025.

2. Biện pháp tư pháp:

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục giữ xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung PEWCBIPEDA027145, số máy VDEJQ139FMB027145 để xử lý sau.

- Giao cho Phòng C Công an tỉnh G xử lý theo thẩm quyền: 01 Biển số 81H1-170.79.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Võ Xuân M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18–Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT - Công an Thành phố Hồ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chí Minh;
- Cơ quan THAHS&HTTP - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

Đặng Thị Thùy Linh